TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày: 21 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Đạt.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn;
Ông Lê Văn Hùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Quy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Bà Ngô Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 23/6/2021 đối với bị cáo:

Trịnh Thị V, sinh năm 1977; Tên gọi khác: Không; Tại: Thị Trấn A, YD, Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tiểu khu X, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Duy Ch và bà Đỗ Thị Nh; Chồng: Nguyễn Hữu H (Đã chết); Con: 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2005; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/12/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

- Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1996; Trú tại: Thôn Phú Thịnh, xã Thiệu Phú, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Phúc Chiến, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Anh C, chị G vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trịnh Thị V, sinh năm 1977 ở Tiểu khu 8, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa có một mảnh đất diện tích 104,7 m^2, thửa đất số 437 tờ bản đồ số 6, địa chỉ tại thôn 5, xã Thiệu Đô (Nay là tiểu khu 8, thị trấn Thiệu Hóa),

huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 16 tháng 3 năm 2018, số CH01544 (đã bị rách) nên V đã đến Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất để hỏi làm lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, do thủ tục cấp đổi mất nhiều thời gian nhưng V muốn làm nhanh để vay vốn nên ngày 30/9/2020 Trịnh Thị V dùng điện thoại di động vào mạng Facebook nhắn tin qua Messenger với tài khoản có tên là "Dịch vụ làm bằng cấp và giấy tờ giá rẻ" với mục đích làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để vay tiền. V nhắn tin thoả thuận làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giống giấy chứng nhận gốc của Trịnh Thị V, giá 3.000.000đ trong 03 ngày lấy. Sau khi thỏa thuận xong, V chụp hình ảnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa cấp mang tên Trịnh Thị V gửi cho đối tượng làm giấy tờ giả. Khoảng 3 ngày sau có một người nhắn tin qua Messenger nội dung chị có gói hàng giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng), kiểm tra nếu đúng trả cho người đó 3.000.000đồng, V hẹn gặp ở ngã ba gần nhà V, người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ đeo khẩu trang, mặc áo chống nắng đưa cho V 01 phong bì chuyển phát nhanh bên trong có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sau khi kiểm tra thấy giấy tờ mang tên mình giống giấy gốc đã đặt qua mạng nên V đã trả cho người đó 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ người này đem về cất giữ ở nhà. Trịnh Thị V chuyển nhượng quyền sử dụng đất của V cho anh Hoàng Văn C, sinh năm 1986 ở thôn Phú Thịnh, xã Thiệu Phú, huyện Thiệu Hóa giá 200.000.000 đồng. Ngày 26/10/2020 Trịnh Thị V đem giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đặt làm trên mạng đưa cho anh C và hai bên đến Văn Phòng công chứng Nguyễn Thị G làm thủ tục mua bán đất thì bị phát hiện. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Uỷ ban nhân dân huyện Thiệu Hoá cấp bị rách ở giữa V vẫn đang cất giữ; Khi sự việc xảy ra, V đã giao nộp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã đặt mua trên mạng cho cơ quan điều tra Công an huyện Thiệu Hóa để phục vụ điều tra.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã trưng cầu giám định đối với giấy chứng nhận đăng ký quyền sử dụng đất mang tên Trịnh Thị V cung cấp cho Văn phòng công chứng Nguyễn Thị G. Tại Kết luận giám định số: 3120/PC09 ngày 30/11/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- "Phôi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà gắn liền với đất, số CM 890591, mã vạch 1453218600135 (ký hiệu A) không cùng phương pháp in so với phôi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (ký hiệu M2);

- "Hình dấu tròn màu đỏ nội dung "Uỷ ban nhân dân Huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá" trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với hình dấu tròn màu đỏ có cùng nội dung trên mẫu so sánh (ký hiệu M5, M6, M7) không phải do cùng 01 con dấu đóng ra; hình dấu tròn màu đỏ được làm bằng phương pháp in phun màu;

- Hình dấu tròn màu đỏ nội dung "Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất* Sở tài nguyên môi trường* H. Thiệu Hoá T Thanh Hoá trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với hình dấu đỏ nội dung "Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất* Phòng tài nguyên môi trường * H. Thiệu Hoá T Thanh Hoá trên mẫu so sánh (ký hiệu M3, M4) và hình dấu "Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hoá (ký hiệu M8) không phải do cùng một con dấu đóng ra; Hình dấu "Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất*

Sở tài nguyên môi trường* H. Thiệu Hoá T Thanh Hoá (ký hiệu A) được làm bằng phương pháp in phun màu;

- Hình dấu tròn màu đỏ nội dung "Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Phòng tài nguyên môi trường * H. Thiệu Hoá T Thanh Hoá" trên mẫu so sánh (ký hiệu M1) so với hình dấu tròn đỏ nội dung "Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thiệu Hoá (ký hiệu M8) là không phải do cùng 01 dấu đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Nguyễn Văn Tám trên mẫu so sánh (M1) so với chữ ký đứng tên Nguyễn Văn Tám trên mẫu so sánh (ký hiệu M5, M6) là không phải do cùng một người ký ra;

- Chữ ký đứng tên Giám đốc Vũ Thị Tâm trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký đứng tên Vũ Thị Tâm trên mẫu so sánh (ký hiệu M3, M4) là không phải do một người ký ra (BL17-20).

Cơ quan điều tra thu giữ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Trịnh Thị V do UBND huyện Thiệu Hoá cấp, đã trả lại cho chủ sở hữu, còn lại chiếc điện thoại (Ipass) dùng để nhắn tin qua mạng Facebook để làm giấy tờ giả hiện đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSTH ngày 05/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trịnh Thị V về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 điều 341 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt Trịnh Thị V từ 08 -12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 đến 24 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Đề nghị tịch thu sung quỹ 01 điện thoại là công cụ bị cáo dùng phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh hình phạt và các vấn đề khác; Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi, căn cứ buộc tội bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thị V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng

như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai người làm chứng và Vật chứng được thu giữ, Kết luận giám định cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/9/2020 Trịnh Thị V đã có hành vi đặt mua trên mạng 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, cung cấp thông tin bằng cách gửi hình ảnh để nhờ đối tượng không quen biết làm giấy tờ giả, Trịnh Thị V là người hiểu rõ thủ tục và trình tự cấp, đổi giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền nhưng có hành vi tạo ra các tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để coi nó như thật, mục đích dùng vào việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho anh C nhằm mục đích nhờ anh C vay vốn, sau khi có được giấy tờ giải đã sử dụng vào việc chuyển nhượng, nhưng việc chuyển nhượng chưa thành (Hợp đồng chuyển nhượng giả cách) thì bị phát hiện. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại điều 341 BLHS năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố bị cáo về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu, tài liệu, cụ thể trong vụ án này là về thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị địa phương; Hành vi đó phải được xử lý để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố là ông Trịnh Duy Chân là người có công với cách mạng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét điều kiện cho hưởng án treo là đủ điều kiện nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội, chỉ cần giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng đủ khả năng cải tạo bị cáo. Hình phạt này vừa đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, trừng trị, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự quy định *"Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"* do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không nghề nghiệp, thu nhập thấp chồng mất sớm, hiện đang nuôi 02 con ăn học; Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Vật chứng còn lại 01(Một) điện thoại là công cụ bị cáo dùng liên lạc, chuyển các phai ảnh để đối tượng làm giả con dấu, tài liệu, nên tịch thu sung quỹ. 01 Sim trả trước dạng sim rác, cùng 01 phong bì thư nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thị V phạm tội *"*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*"*.

Xử phạt: Trịnh Thị V 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Trịnh Thị V cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Sung quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại (Ipass) nhãn hiệu Sam sung màu trắng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì do công ty TNHH Đạo Minh sản suất và 01 sim thẻ trong điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu trắng. (Đặc điểm vật chứng này theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa ngày 05/5/2021).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trịnh Thị V phải chịu 200.000đ*(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Dũng Tấn **Lê Văn Hùng** **Hoàng Văn Đạt**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Dũng Tấn **Lê Minh Nhân** **Hoàng Văn Đạt**